

Số: 02/2019/QĐST - VDS
V/v ông Đỗ Quang T
“Yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích”

Phú Xuyên, ngày 27 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ trì phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Quang.

- **Thư ký phiên họp:** Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Cán bộ Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, tham gia phiên họp:** Ông Bùi Quốc Trường - KSV

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tiến hành mở phiên họp, giải quyết việc dân sự, thụ lý số: 19/2019/TLST-VDS ngày 07 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 19/2019/QĐST-VDS gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đỗ Quang T, sinh năm 1959

HKTT và chỗ ở: Số A, ngõ B, tập thể X, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1954

Quê quán: Thôn N, xã V, huyện P, TP Hà Nội.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội. Ông Tạo có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và những lời khai tại Tòa án, ông Đỗ Quang T trình bày:

Bố mẹ ông Tạo là cụ Đỗ Quang K và bà Trần Thị S, sinh được 04 người con chung là: Ông Đỗ Văn C, sinh năm 1949. Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1954, ông Đỗ Quang T và ông Đỗ Hùng S, sinh năm 1965. Cụ K ốm chết năm 1987, cụ S ốm chết năm 1990. Năm 2017, do có tranh chấp về di sản thừa kế của các cụ để lại giữa ông với vợ chồng ông Đỗ Văn C đối với nhà đất tại thôn N, xã V, huyện P. Ông T đã khởi kiện vụ án ra Tòa để được xem xét giải quyết, song vì bà S là người có quyền lợi liên quan (cùng hàng và diện thừa kế) đã bỏ đi biệt tích nhiều năm không có tin tức địa chỉ, nên Tòa án chưa thể giải quyết việc chia thừa kế của ông. Về bà S, ông chỉ biết bà Đỗ Thị S kết hôn với ông Lâm Văn Ch, người thôn N,

xã T, huyện P, vào khoảng năm 1978 và đã chuyển khẩu về xã N sinh sống, nhưng do cuộc sống gia đình không hạnh phúc, đến khoảng năm 1987, bà S đã bỏ nhà sang Trung Quốc làm ăn. Đến tháng 02/2017, bà S có về thăm gia đình vài ngày rồi lại đi ngay. Trong suốt thời gian qua ông đã dùng mọi biện pháp để tìm kiếm bà S, nhưng không có kết quả. Nay ông đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên tuyên bố bà Đỗ Thị S mất tích để có căn cứ giải quyết việc chia thừa kế sau này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và Đại diện VKS nhân dân huyện Phú Xuyên tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên nhận định.

Ông Đỗ Quang T có quan hệ huyết thống và là chị em ruột với bà Đỗ Thị S, cả hai đều là con của cụ Đỗ Quang K và cụ Trần Thị S. Ngoài ông T, bà S, thì cụ K, cụ S còn có 02 người con nữa là ông Đỗ Văn C và ông Đỗ Hùng S. Sau khi cụ K chết năm 1987 và cụ S mất năm 1990, đến năm 2017, thì anh em ông T, ông C, tranh chấp tài sản là nhà và đất ở của các cụ để lại, ông T đã khởi kiện yêu cầu chia thừa kế đến Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, để được xem xét giải quyết. Quá trình giải quyết tại Tòa, ông T rút đơn khởi kiện, được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội chấp nhận ra và quyết định đình chỉ vụ án. Tuy nhiên, sau đó, ông T lại có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đỗ Thị S, bị mất tích. Sau khi thụ lý việc kiện, Tòa án đã tiến hành thông báo tìm kiếm bà S tại các cơ quan báo đài ở Trung ương là Đài Tiếng nói Việt Nam, báo Nhân dân, đồng thời cũng xác minh tại địa phương nơi cư trú cuối cùng của bà S, song không có kết quả. Cả chính quyền thôn N, UBND xã T cùng phía ông T, ông S, ông C đều xác nhận, bà Đỗ Thị S lấy chồng là ông Lâm Văn Ch, ở thôn N từ khoảng những năm 1978 – 1980, song đến khoảng những năm 1987 – 1990, thì bà S đã bỏ đi khỏi địa phương sang Trung Quốc sinh sống. Tháng 2/2017, bà S có tạt về thăm nom anh em họ hàng rồi lại đi ngay, từ đó đến nay không trở lại, không ai biết hiện bà S ở đâu, làm gì, còn sống hay không. Chồng bà S là ông Ch và người con chung của họ là Lâm Văn Đ cũng đã bỏ vào Nam sinh sống ở tỉnh Lâm Đồng, từ những năm 1990 đến nay, không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu.

Như vậy, nếu tính thời điểm bà S bỏ đi khỏi địa phương là từ khoảng năm 1990 và thời điểm có mặt ở địa phương là từ tháng 2/2017, nhưng không rõ ngày cụ thể, nên tính từ thời điểm ngày cuối cùng của tháng 2/2017 là ngày 28, thì đến hết ngày 01/03/2019 là đủ 02 năm liên tục mà không có thông tin xác thực về việc bà S còn sống hay đã chết và cho đến thời điểm xét xử việc kiện, thì thời gian bà S biệt tích đã là trên 02 năm 07 tháng,

Xét thấy, việc bà Đỗ Thị S đi khỏi nơi cư trú cuối cùng là thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội cho đến nay đã quá thời hạn là 02 năm, không có tin tức địa chỉ là có thực. Việc ông Đỗ Quang T đề nghị tuyên bố bà Đỗ Thị S mất tích là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bởi các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 68 Bộ luật dân sự, các điều 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự và và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội qui định về thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người bị mất tích của ông Đỗ Quang T.
2. Tuyên bố mất tích đối với bà Đỗ Thị S, sinh năm 1954; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện P, thành phố Hà Nội
3. Về lệ phí: Đỗ Quang T phải nộp 300.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng số tiền tạm ứng tại phiếu thu 0005365 ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên.
4. Người có yêu cầu có quyền kháng cáo, trong hạn 07 ngày kể từ ngày mở phiên họp. Người bị coi là mất tích có quyền kháng cáo trong hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định, hoặc Quyết định được niêm yết tại trụ sở UBND xã nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- TATP;
- VKSND;
- Các DS;
- UBND xã T
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang